

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2022/HS-ST

Ngày: 22-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ma Thanh Trọng;

Ông Đỗ Anh Đại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Dung - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thu Hải - Kiểm sát viên.

*** Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn có mặt:**

- Người tiến hành tố tụng:

+ Ông Lộc Văn Trung, Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

+ Bà Hoàng Mai Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Người tham gia tố tụng khác: Ông Lại Duy Long và ông Nông Nhật Anh cán bộ, chiến sỹ Công an thành phố Lạng Sơn.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng Hải N (tên gọi khác không); sinh ngày 10 tháng 05 năm 1999 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số **/, đường C, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Số **/, đường B, Phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng S, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1976; vợ con: Chưa có. Chưa bị kết án,

chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/6/2022 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Đăng S1, sinh năm 1968; địa chỉ: Số */*, đường C, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt điểm cầu trung tâm.

- *Người chứng kiến:* Chị Trương Quỳnh L. Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 16/6/2022, Công an thành phố L đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường N, phường T, thành phố L phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đăng Hải N đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12P1 - 247.76 màu sơn xanh - đen - bạc có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra thì Nguyễn Đăng Hải N bỏ chạy và ném 01 gói giấy màu trắng xuống đường. Tổ công tác kiểm tra thu giữ của Nguyễn Đăng Hải N một gói giấy màu trắng chứa 01 (một) túi nilon trong suốt đựng 03 viên nén và chất tinh thể màu trắng, Nguyễn Đăng Hải N ném xuống đường, Nguyễn Đăng Hải N khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá, ngựa. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12P1 - 247.76, màu sơn xanh - đen - bạc.

Bản kết luận giám định số 212/KL-KTHS ngày 18/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 03 (ba) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,343 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đăng Hải N khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/6/2022, Nguyễn Đăng Hải N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12P1 - 247.76, màu sơn xanh - đen - bạc đến khu vực cổng chợ Đ thuộc đường B, phường V, thành phố L gặp và mua 500.000 đồng với một người đàn ông không quen biết (không rõ lai lịch, địa chỉ) được 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa 03 (ba) viên nén màu hồng là ma túy ngựa và một ít chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Sau đó, Nguyễn Đăng Hải N cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái điều khiển xe mô tô đang đi tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực đường N rẽ sang đường Nguyễn Văn Ninh, phường T thì gặp lực lượng Công an Nguyễn Đăng Hải N đã ném gói ma túy đang cầm ở lòng bàn tay trái xuống đất nhưng bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng Hải N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đăng S1 khai: Gia đình ông có chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh- đen – bạc, biển kiểm soát 12P1-247.76 là do gia đình ông mua cho Nguyễn Đăng Hải N đứng tên sử dụng, xe mua từ khoảng năm 2019 tại một cửa hàng xe máy trên

địa bàn thành phố L, ông không nhớ mua với giá bao nhiêu. Ngày 16/6/2022 Nguyễn Đăng Hải N có bị Công an thành phố L bắt vì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ chiếc xe mô tô trên. Tiền mua chiếc xe máy do mẹ đẻ tôi bỏ ra mua cho cháu Nguyễn Đăng Hải N và thời điểm mua xe lúc đó cháu Nguyễn Đăng Hải N đang sống cùng gia đình ông, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho gia đình ông xin lại tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12P-247.76 để sử dụng.

Tại Cơ quan Điều tra, người chứng kiến chị Trương Quỳnh L khai: Vào khoảng 21 giờ ngày 16/6/2022 chị đang bán hàng ăn tại cửa hàng địa chỉ số 1 đường N, Phường T, thành phố L thì thấy lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra một nam thanh niên khoảng 20 tuổi, dáng người nhỏ, gầy, mặc áo phông đen, quần soos đen điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, chị không rõ biển kiểm soát. Lúc đó, chị thấy nam thanh niên trên ném một gói giấy màu trắng xuống đường nhưng đã bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ ngay sau đó. Chị đã được lực lượng Công an mời chứng kiến sự việc, chị thấy lực lượng Công an mở gói giấy nam thanh niên trên đã ném xuống đường ra kiểm tra bên trong có một túi nilon trong suốt bên trong chứa 03 (ba) viên ném màu hồng và một số chất tinh thể màu trắng. Chị thấy nam thanh niên trên khai nhận tên là Nguyễn Đăng Hải N, sinh năm 1999 và gói giấy ném xuống đường có chứa ma túy người này khai mua về để sử dụng. Sau đó, lực lượng Công an đã đưa đối tượng cùng tang vật và mời chị về trụ sở để làm việc.

Tại Cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 07/9/2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Đăng Hải N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng Hải N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Hải N mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong bên trong chứa 01 (một) túi nilon đựng 0,222 gam (không phải hai trăm hai mươi hai gam) chất ma túy Methamphetamine.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 12P1-247.76, số máy JA39E1199817, số khung RLHJA3918KY334176, không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đăng Hải N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định ngày 16/6/2022, Nguyễn Đăng Hải N đã có hành vi tàng trữ trái phép 03 (ba) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,343 gam với mục đích để sử dụng, khi bị cáo đang điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi bị cáo đi đến khu vực đường N rẽ sang đường Nguyễn Văn Ninh, phường T, thành phố L bị bắt quả tang cùng với tang vật.

[3] Căn cứ vào Kết luận giám định số 121/KL-KTHS ngày 18/6/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Đăng Hải N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm nhưng do nghiện nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, vì vậy đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện, bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 11/7/2022 thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản, bị cáo có duy nhất chiếc xe là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12P-247.76 do bà nội bỏ tiền ra mua cho bị cáo đứng tên, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng:

[11.1] Đối với 01 (một) phong bì thư được niêm phong bên trong chứa 01 (một) túi nilon đựng 0,222 gam (không phải hai trăm hai mươi hai gam) chất ma túy Methamphetamine,

[11.2] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh- đen-bạc, biển kiểm soát 12P1-247.76, số máy JA39E1199817, số khung RLHJA3918KY334176, không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng, trả lại cho bị cáo.

[12] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Đăng Hải N, do bị cáo không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng Hải N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Hải N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/6/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong bên trong chứa 01 (một) túi nilon đựng 0,222 gam (không phải hai trăm hai mươi hai gam) chất ma túy Methamphetamine.

3.2. Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh- đen-bạc, biển kiểm soát 12P1-247.76, số máy JA39E1199817, số khung RLHJA3918KY334176, không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng;

(Các vật chứng nêu trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng Hải N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi Cục THADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Nguyệt